

Bản án số: 05/2017/HSPT

Ngày 23/02/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Với T phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lù Làn Din

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Mưu và ông Hoàng Hữu Khoa

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thu Hương – Cán bộ
Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông
Phạm Văn Huỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 23/02/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2017/HSPT ngày 05/01/2017 đối với bị cáo **Hoàng Văn L**, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 39/2016/HSST ngày 29/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn L** - sinh ngày 03/5/1987 tại huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Là 3, xã Võ Lao, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Dân tộc: Tày; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12.

Con ông: Hoàng Thanh Kế - sinh năm 1943; Con bà: Lự Thị Đầy - sinh năm 1944. Cùng trú tại: Thôn Là 3, xã Võ Lao, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu.

Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Xoan - sinh năm 1989 (đã ly hôn năm 2012), bị cáo có 01 con sinh năm 2009. Hiện vợ và con bị cáo trú tại xã Võ Lao, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bị cáo có 04 tiền án:

Tại bản án số 34/2008/HSST ngày 09/12/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn tuyên phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Tại bản án số 06/2010/HSST ngày 22/4/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn tuyên phạt 10 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Tại bản án số 08/2011/HSST ngày 06/5/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Tại bản án số 55/2013/HSST ngày 04/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo T1 tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*.” (Bản án số 09/2014/ HSPT ngày 20/3/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai tuyên giữ nguyên sơ thẩm.)

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2016. Hiện tạm giam tại trại tạm giam tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Bị cáo không có kháng cáo, kháng nghị:

Họ và tên: **Bùi Phi S** - sinh ngày 28/5/1988 tại huyện Bảo T1, tỉnh Lào Cai.

Nơi ĐKNKTT: Thôn Làng Giàng, xã Thái Niên, huyện Bảo T1, tỉnh Lào Cai. Tòa án không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

Người bị hại:

1/ Ông Hoàng Văn T - sinh năm 1959.

2/ Bà Nguyễn Thị H - sinh năm 1960

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị H: Ông Hoàng Văn T - sinh năm 1959

3/ Anh Hoàng Đức T1 - sinh năm 1997

Những người bị hại cùng trú tại: Thôn Thị Tứ, xã Võ Lao, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Tòa án không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NHẬN THẤY

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều 03/8/2016, Bùi Phi S - sinh năm 1988, trú tại thôn Làng Giàng, xã Thái Niên, huyện Bảo T1 đến nhà Hoàng Văn L - sinh năm 1987, trú tại thôn Là 3, xã Võ Lao, huyện Văn Bàn chơi, sau đó Hoàng Văn L đã rủ Bùi Phi S đi trộm cắp tài sản. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 04/8/2016, L và S mang theo 01 chiếc túi bên trong đựng 01 xà cây; 01 cờ lê; 01 tuốc nơ vít, mỗi người đeo theo 01 đôi găng tay và một khẩu trang đi bộ đến cửa hàng vàng bạc của gia đình ông Hoàng Văn T - sinh năm 1959 ở Thị Tứ, Võ Lao, huyện Văn Bàn. Cả hai trèo theo cây nhãn lên lan can tầng hai, dùng xà cây để cây và bẻ sen hoa sắt cửa sổ tạo T khoảng trống rồi chui vào trong nhà. Khi đi đến chân cầu thang tầng 1, L lấy một chiếc mũ lưỡi chai đội lên đầu và lấy một chiếc túi đeo bằng da màu đen đi đến tủ kính nhanh chóng lấy đồ trang sức cho vào túi. Do túi da nhỏ không đựng hết nên L lấy một tấm vải che máy tính tiếp tục lấy đồ trang sức rồi buộc túi lại. Bùi Phi S đi đến tủ kính lấy 700.000đ và một chùm chìa khóa mở cửa chính, dắt xe mô tô Wave Alpha BKS 24V1 - 115.31 ra ngoài. S điều khiển xe chở L cùng tài sản đã trộm cắp được đi về hướng xã Văn S, đi được một đoạn thì phát hiện xe sắp hết xăng nên cả hai quay về nhà L và cả hai thống nhất cho S mang toàn bộ tài sản trộm cắp được về nhà S ở xã Thái Niên cất giấu. Sau đó L gọi

cháu là Nguyễn Như Thuận - sinh năm 2001 dậy và bảo Thuận điều khiển xe mô tô BKS 24V1 - 121.38 đi theo L. L điều khiển xe mô tô Wave Alpha BKS 24V1 - 115.31 trộm cắp được và mang theo một chiếc túi đeo bằng da màu đen; 01 chiếc mũ lưỡi chai; 01 tấm vải; 02 đôi găng tay; 02 chiếc khẩu trang; 01 chiếc tuốc nơ vít đến đập tràn thuộc thôn Khe Chấn 2, xã S Thủy đẩy xe và vớt các đồ vật trên xuống suối. Thấy vậy Thuận hỏi sao lại vớt thì L nói “*trẻ con hỏi làm gì*”, Thuận không hỏi gì nữa mà chờ L quay về nhà.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn đã thu giữ của Bùi Phi S 490.000đ và 01 túi màu đen bên trong đựng 314 sợi dây chuyền Bạc; 108 chiếc nhẫn Bạc; 38 chiếc lắc tay bằng Bạc; 102 chiếc vòng đeo tay bằng Bạc; 05 chiếc vòng cổ bằng Bạc; 153 chiếc hoa tai, vòng đeo tai bằng Bạc; 02 dây xà tích Bạc; 02 chiếc nhẫn và 01 đôi hoa tai bằng vàng tây; 01 cờ lê. Tiến hành truy tìm thu được xe mô tô Wave Alpha BKS 24V1 - 115.31 bị đẩy xuống suối. Đến ngày 28/8/2016, ông Bùi Văn Lợi phát hiện khu vực chuồng gà nhà mình có 01 túi nilon bên trong có 07 dây chuyền Bạc; 03 chiếc lắc tay bằng Bạc; 04 chiếc nhẫn bằng Bạc; 01 nhẫn vàng Tây; 01 đôi hoa tai bằng vàng Tây nên đã mang giao nộp cho cơ quan Công an.

Tại kết luận định giá tài sản số 25 ngày 09/8/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Văn Bàn kết luận: 314 sợi dây chuyền Bạc; 108 chiếc nhẫn Bạc; 38 chiếc lắc tay bằng Bạc; 102 chiếc vòng đeo tay bằng Bạc; 05 chiếc vòng cổ bằng Bạc; 04 đồng bạc; 153 chiếc hoa tai, vòng đeo tai bằng Bạc; 02 dây xà tích Bạc; 02 chiếc nhẫn và 01 đôi hoa tai bằng vàng tây; xe mô tô Wave Alpha BKS 24V1 - 115.31. Tổng trị giá 171.628.000đ.

Tại kết luận định giá tài sản số 29 ngày 13/9/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Văn Bàn kết luận: 07 dây chuyền Bạc; 03 chiếc lắc tay bằng Bạc; 04 chiếc nhẫn bằng Bạc; 01 nhẫn vàng Tây; 01 đôi hoa tai bằng vàng Tây. Tổng trị giá 21.495.829đ.

Tại bản cáo trạng số: 44/KSĐT ngày 10/11/2016 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c, e khoản 2 điều 138 Bộ luật hình sự; bị cáo Bùi Phi S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm e khoản 2 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại bản án số 39/2016/HSST ngày 29/11/2016 Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn L, Bùi Phi S phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm c, e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 05/8/2016.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Phi S 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 05/8/2016.

Ngoài ra quyết định của bản án sơ thẩm còn tuyên phân trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí, quyền thỏa thuận thi hành án và quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại và người đại diện theo ủy quyền của người bị hại.

Ngày 09/12/2016 bị cáo Hoàng Văn L kháng cáo cho rằng tòa án cấp sơ thẩm xử mức án 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù là quá nặng với lý do: Quá trình khai báo bị cáo T khẩn, đã nộp lại toàn bộ tài sản để trả lại cho người bị hại, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa và có bố để được tặng thưởng huy chương. Do vậy đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm c, e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn L và giữ nguyên mức án đối với bị cáo L. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu khác đã có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” là đúng người, đúng tội.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người khỏe mạnh nhưng bị cáo không chịu lao động để làm ra của cải vật chất nên mặc dù đã có 04 tiền án, nhưng sau khi chấp hành hình phạt tù xong bị cáo được trở về với gia đình nhưng bị cáo lại không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, làm ăn lương thiện để trở T người công dân tốt, vì vậy sau khi ra trại chỉ được mấy tháng thì bị cáo lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Do đó lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, trị giá tài sản bị cáo cùng đồng phạm trộm cắp được là 193.123.829đ (*Một trăm chín mươi ba triệu, một trăm hai mươi ba nghìn, tám trăm hai mươi chín đồng*).

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã áp dụng điểm c, e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn L mức án 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy nội dung đơn kháng cáo của bị cáo L xin giảm nhẹ hình phạt là không có căn cứ chấp nhận.

Do bị cáo Hoàng Văn L kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn L và giữ nguyên bản án sơ thẩm số 39/2016/HSST ngày 29/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai như sau:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội: “*Trộm cắp tài sản.*”

Áp dụng điểm c, e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 05/8/2016.

2. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Hữu Khoa Nguyễn Văn Mưu

Lù Làn Din

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- TAND cấp cao tại hà nội;
- TAND huyện Văn Bàn 1;
- VKSND huyện Văn Bàn 1;
- CA huyện Văn Bàn 1;
- VKSND tỉnh Lào Cai 2;
- THADS huyện Văn Bàn 1;
- Bị cáo 1; BH 3;
- Sở tư pháp 1;
- Lưu: HSPA 2, THS 1.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lù Làn Đin

C, c thỀm ph, n

ThỀm ph, n - chñ to¹ phi²n toμ

Ph¹m Ngàc Gi¹ng

Bũ V¹n Khanh

Lĩ Lμn Din